



Hoàng Thị Quỳnh Hoa



CHÀNG & NÀNG

Chuyện Chàng & Nàng là câu chuyện cũ rích như trái đất, hiện hữu từ thời Chúa mới nặn ra bà Eva để làm bạn với ông Adong. Tôi không nhớ đã đọc một chuyện điều ở đâu cho rằng cũng may chàng Adong và nàng Eva không phải là người Tàu mới bị con rắn dụ ăn trái táo rồi bị đày ra khỏi vườn Địa Đàng. Nếu Chàng & Nàng là người Tàu thì hai người đã rủ nhau xoi tái chú rắn rồi, đâu có dịp được đày xuống trần gian để hưởng những thú vui ngũ dục và sinh con đẻ cháu, để ngày nay trái đất hầu như quá tải với nạn nhân mãn, và cho chúng ta không biết bao nhiêu câu chuyện Chàng & Nàng.

Tôi không biết ngày xưa, ngày xưa khi loài người sống thô sơ trong các hang động thì mây ông mây bà của nhau như thế nào. Chắc là mây bà xin bàn tay của mây ông, vì lịch sử cho thấy phần nhiều những xã hội xưa theo chế độ mẫu hệ. Người đàn bà cầm quyền trong gia đình, con cái theo họ mẹ, cho đến bây giờ ở nhiều buôn của người thiểu số ở Việt Nam, như người Chăm, vẫn còn theo chế độ mẫu hệ. Đến thời Khổng Mạnh thì đàn bà phải cúi đầu chịu phận phu xướng phụ tùy, chịu chấp nhận trai có quyền năm thê bảy thiếp nhưng gái chính chuyên thì chỉ một chồng.

Bây giờ ở xã hội Việt Nam đã thay đổi rồi, không còn trọng nam khinh nữ nữa. Nhưng thời kỳ tôi lớn lên thì có khác thời

nay. Đàn bà tuy là nội tướng trong gia đình nhưng ra ngoài xã hội vẫn không được bình quyền. Con gái không được tỏ tình, không được biểu lộ ý thích của mình, ngay cả khi đọc tiểu thuyết mà thấy lòng rung động vì một nhân vật nam trong truyện cũng cảm thấy tội lỗi! Con gái thời buổi ấy không được nhúc nhích mà phải chờ con trai mở miệng trước. Anh chàng nào nhút nhát không dám mở miệng cùng nàng thì có thể mất em như ta đã thấy đầy dẫy trong văn chương những mối tình thâm lặng, éo le, không hạnh phúc, “... sao anh không hỏi những ngày em còn không?”, “... Chồng tôi vẫn biết tôi thương nhớ người ấy cho nên vẫn hững hờ.”

Xã hội Mỹ thì phóng khoáng hơn, tưởng chừng như có bình quyền giữa nam nữ, con gái có quyền mời con trai đi hò hẹn (date) nhưng thực tế thì không hẳn như vậy. Năm 1963 khi tôi sang Mỹ du học, tôi ở nội trú sáu tháng đầu. Người ở cùng phòng với tôi là một cô Mỹ năm thứ hai (sophomore), rất xinh đẹp, đêm nào cũng đi date với một cậu khác nhau. Chiều thứ Sáu thì cả dorm xôn xao, các cô diện quần áo chờ date đến rước đi chơi. Nếu cuối tuần mà không có date thì bị chê quê. Một hôm, sau khi đi date về, tôi thấy một cô Mỹ tí tê ngồi khóc. Hỏi tại sao thì cô ta meo máo kể rằng date của cô là một anh chàng thợ máy, tay chân còn dính dầu bẩn mà không chịu rửa sạch nên cô tủi thân. Tôi ngạc nhiên nói nếu không thích thì tại sao phải date với người ấy thì cô trả lời rằng nếu cô từ chối một lần, có thể sau đó không ai mời nữa! Một cô khác hỏi tôi dating ở Việt Nam thì như thế nào. Tôi nói ở Việt Nam không có chuyện dating, cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy. Con trai cũng không có quyền lựa chọn. Mấy cô Mỹ tròn mắt la làng: “Ghê quá vậy! Làm sao chung đụng với một người lạ hoắc, chưa từng quen biết!” Tôi ôn tồn giảng giải rằng thoạt nghe thì thấy ghê thật, nhưng ở xã hội thời ấy con cái lớn lên đã được dạy dỗ như vậy. Hôn nhân là để nối dõi tông đường, là do cha mẹ, ông bà sắp đặt. Con gái không được đi học, không có dịp chung đụng, tiếp xúc với con trai thì đâu có đối tượng để mơ mộng, để làm thơ! Người con gái biết rằng mình chỉ có thể thương yêu người đàn ông do cha mẹ chọn thôi, nên không hề tơ tưởng đến một người đàn ông nào

khác trước khi lấy chồng. Đến ngày vu quy, khi già từ cha mẹ để về nhà chồng, cô dâu hồi hộp, lo sợ, khóc lóc dữ lắm vì không biết ông chồng mình có phải là một bến nước bình an không. Cũng có trường hợp cô dâu sợ quá, đem tân hôn chui xuống dưới gầm giường trốn! Bà nội tôi kể lại đó là trường hợp người chị chồng của bà tức là bà cô tôi. Một bà cô khác thì lên mở cửa sau trốn mất.

Đến thế hệ của chúng tôi, có nhiều cha mẹ hỏi ý con gái trước khi nhận trâu cau, nhưng cũng có cha mẹ lấy uy quyền mà ép duyên con. Tôi biết chuyện một gia đình nọ, đem động phòng, cô dâu tức mình đạp chú rể rớt xuống đất. Vậy mà rồi cô cũng sinh cho ông chồng bảy người con, hạnh phúc đê huê. Tôi nói thêm rằng vì quan niệm môn đăng hộ đối, nòi tròn úp vung tròn, nên con gái nhà lành thì thế nào cha mẹ cũng tìm được một ông chồng tử tế dù sắc đẹp dưới trung bình. Có cậu có vóc dáng thật oai, ngoại hình thật đẹp, có địa vị cao trong xã hội mà chịu cưới một cô vợ có nhan sắc của một người đàn ông không đẹp trai là vì vậy. Nhưng phần đông những cặp vợ chồng này vẫn có hạnh phúc. Tuy họ không có một tình yêu say mê, sôi nổi, đắm đuối mà chỉ thương quý nhau vì bổn phận nên gia đình đầm ấm, không có vấn đề ly dị như ở xã hội Mỹ. Nghe tôi trình bày, mấy người bạn Mỹ gật gù cho rằng chế độ đặt dâu ngồi đậy (arranged marriage) thế mà hay. Cứ là con nhà tử tế thì thế nào cũng có người tử tế để kết hôn, khỏi phải vất vả tìm kiếm như ở Mỹ.

Ngày nay, xã hội Việt Nam đã tiến bộ lắm. Dù ở trong nước hay ở nước ngoài, con cái được tự do chọn người phối ngẫu. Xã hội tiến bộ đến mức trật tự đảo ngược, con đặt dâu, cha mẹ ngồi đậy! Nếu được con dâu tử tế thì mừng. Nếu con dâu không biết điều thì cha mẹ ngậm bồ hòn làm ngọt, không dám có ý kiến gì vì sợ mất con, mất cháu! Xem phim bộ Đại Hàn, tôi thấy xã hội Đại Hàn có vẻ tân tiến hơn các nước Á châu khác. Con gái Đại Hàn rất dạn dĩ. Hễ thích ai là các ả tìm cách tán công liền, không chờ chàng mời đi date, chắc cũng giống như xã hội Âu Mỹ ngày nay.

Thật sự thì không phải tự chọn, cha mẹ chọn, hay do mai mối mà nên vợ nên chồng đâu. Vợ chồng là do duyên nghiệp, quả báo của nhiều đời nhiều kiếp, trùng trùng duyên khởi, duyên sinh. Brian Weiss, một bác sĩ Mỹ chuyên về tâm lý trị liệu, rất tin vào nhân quả, luân hồi, và duyên nghiệp. Ông viết nhiều sách về đề tài này. Trong cuốn *Only Love is Real*, ông khẳng định rằng những cuộc gặp gỡ ở đời này không xảy ra một cách ngẫu nhiên mà có sắp đặt trước do nhân duyên nghiệp báo của nhiều đời nhiều kiếp tạo nên. Ông cho rằng một người có nhiều đối tác gặp gỡ chứ không phải chỉ có một người bạn đời lý tưởng (*soul mate*). Nếu hên thì gặp được soulmate số 1, và cuộc đời sẽ êm đềm như dòng nước chảy xuôi. Ngoài soulmate số 1, còn có soulmate số 2, 3, 4, v.v. Có trường hợp soulmate số 1 không sinh ra đồng thời với mình thì đương sự có thể không thích lập gia đình. Có người lập gia đình với soulmate số 2, hay 3, 4, v.v. thì đời sống lứa đôi không được như ý, và về sau có thể bức ra đi tìm soulmate số 1. Quan niệm có nhiều đối tác gặp gỡ giúp ta hiểu được tại sao một người có thể có nhiều vợ, nhiều chồng, hay nhiều người yêu. Nhưng dù gặp ai, trong giai đoạn nào của cuộc đời, hai người cũng phải có chút duyên nợ với nhau. Nếu chỉ có duyên mà không có nợ, hay chỉ có nợ mà không có duyên thì cũng không thể nên vợ nên chồng được, đúng như câu ca dao Việt Nam: “Vô oan nghiệp bất thành phu phụ”.

Edgar Cayce, nhà tiên tri nổi tiếng của Mỹ ở thế kỷ XX, cũng cho rằng những mối liên hệ quan trọng trong đời một người không xảy ra một cách tình cờ, nhất là mối liên hệ giữa Chàng & Nàng. Ông nói không có đôi nam nữ nào mới gặp nhau lần đầu ở kiếp này mà quyết định cưới nhau. Vợ chồng là hai người đã quen nhau ở nhiều kiếp mà quên rồi. Đời này gặp lại để cùng nhau tiếp nối món nợ nhân quả (“Marriage ties are of a karmic nature, the partners of a marriage are old acquaintances, forgot, who have met again to work out some mutual karmic debt”, trích từ cuốn *Many Mansions, The Edgar Cayce Story on Reincarnation* của Dr. Gina Cerminara, p 149.)

Ông Cayce nhận xét rằng phần đông nam nữ quyết định cưới nhau vì mê vẻ đẹp bên ngoài (physical attraction) của nhau mà quên rằng điều kiện cần và đủ để gia đình có hạnh phúc thật sự là hai người cần hợp nhau về mặt tinh thần và tâm linh nữa. Nếu không hội đủ 3 yếu tố - Physically, Mentally, and Spiritually - thì khó đạt được hạnh phúc dài lâu.

Trong cuốn *Only Love is Real*, tác giả kể lại câu chuyện duyên nợ ba sinh của một Chàng Mẽ Tây Cơ và một Nàng Mỹ ở đời này nhưng bốn ngàn năm về trước, họ là một đôi vợ chồng trẻ sống ở Mông Cổ. Cuốn *Many Mansions* của Dr. Gina Cerminara đưa ra nhiều trường hợp nhờ soi căn mà giải thích được những mảnh đời bất hạnh, những gây đổ của nhiều cặp vợ chồng. Điển hình là câu chuyện của hai vợ chồng người Mỹ. Một thiếu nữ lập gia đình với người yêu lúc hai mươi ba tuổi. Chồng là một thương gia giàu có, dù rất yêu vợ, ông không thể làm bỏn phận của người chồng. Người vợ trẻ đẹp không chịu được cảnh có cũng như không, nên đã quan hệ qua đường với nhiều người đàn ông khác. Mỗi lần như vậy, bà cảm thấy ân hận, tội lỗi vì vẫn yêu chồng và không muốn làm người vợ phụ bạc. Bà cũng không muốn ly dị vì không muốn gây đau khổ cho chồng. Về sau, nhờ nghiên cứu Thông Thiên học và thực tập thiền quán, dần dà người vợ cảm thấy quan hệ tình dục không cần thiết nữa. Cho đến năm bốn mươi một tuổi, bà gặp lại một người tình cũ, và đối với người đàn ông này, bà không thể tự chủ được. Người này cũng có vợ và vẫn yêu thương vợ. Bà không muốn dấn thân vào con đường tội lỗi nhưng vẫn không thể từ chối được người tình cũ nên đã tìm đến ông Edgar Cayce nhờ soi căn (life reading) xem tại sao kiếp này bà phải chịu đựng một hoàn cảnh éo le như vậy. Ông Cayce thấy rằng trong thời Thập Tự Quân (Crusades), bà này tên là Suzanne Mercelieu, sinh sống ở Pháp, là vợ ông Mercelieu cũng là người chồng của bà ở kiếp này. Thời ấy, trước khi theo đoàn quân Thập Tự, ông Mercelieu bắt vợ mang cái khóa trinh tiết (Chastity Belt) mà chỉ riêng ông có chìa khóa, nghĩa là trong thời gian ông đi vắng, vợ không thể quan hệ tình dục với ai được. Bà sinh lòng oán hận và thù sẽ trả thù. Vì vậy ở kiếp này, tuy muốn trung thành với chồng,

bà vẫn quan hệ với nhiều người. Còn ông thì vì không tin vợ, đã bắt vợ mang cái khóa trinh tiết trong nhiều năm nên ở kiếp này, tuy gặp lại người vợ của kiếp trước trong hình hài của một thiếu phụ xinh đẹp, nhưng không thể thỏa mãn người vợ yêu quý của mình như những người đàn ông khác. Còn người tình cũ mà bà không cưỡng được cũng là oan nghiệt của nhân quả. Hai người vốn là bạn với nhau từ thuở nhỏ. Lớn lên, tình bạn biến thành tình yêu nhưng anh chàng không dám thổ lộ vì muốn có sự nghiệp trước. Khi anh sẵn sàng ngỏ lời thì nàng cũng vừa mới nhận lời cầu hôn của người chồng hiện tại.

Ông Edgard Cayce vẫn thường khuyên những cặp vợ chồng không hạnh phúc không nên ly dị, vì trước sau gì rồi cũng phải trả món nợ tình thôi, không trả trong kiếp này thì sẽ gặp lại ở kiếp sau. Một bà tôi quen, tuổi đã ngoài tám mươi mà vẫn còn làm hai việc. Ông chồng thì không làm gì, còn lấy tiền của bà gửi về cho bồ nhí ở Việt Nam. Tôi tức mình hỏi bà sao không ly dị ông cho khỏe. Bà thờ dãi trả lời: “Cô ơi, oan nghiệt của tôi mà! Tôi không muốn gặp lại ông ấy ở kiếp sau, nên phải nhịn nhục, trả nợ kiếp này cho xong.” Một hôm, tôi đến chơi, gặp lúc ông vắng nhà, bà nói: “Bực quá cô ơi, ông lục tú lấy mấy chục ngàn dollars, tiền dành dụm của tôi. Tôi nói ông mà làm quá, tôi quyết nợ ông bây giờ.” Thấy tôi ngỡ ngác không hiểu, bà cười buồn giải thích: “Thì tôi dọa dọa nhà đi, không ở với ông ấy nữa, không thêm trả nợ kiếp này nữa.”

Quý vị muốn biết thêm về những oan nghiệt của nhiều kiếp trong quá khứ đã ảnh hưởng đến cuộc sống hiện tại của Chàng & Nàng như thế nào, mời đọc cuốn *Many Mansions, The Edgard Cayce Story on Reincarnation* của bà Gina Cerminara.

Hoàng Thị Quỳnh Hoa

Anh Thấy Lớn, Anh Thương

“Anh thấy lớn, anh thương” là lời của chàng nói với tôi hơn nửa thế kỷ trước. Tôi mới lớn, không có kinh nghiệm gì về những tình tự giữa chàng và nàng nên không biết phản ứng thế nào. Tuy ngạc nhiên vì thật bất ngờ nhưng cũng thật thú vị. Nhưng vì bất ngờ quá nên chỉ lúng túng im lặng ngồi chờ, mà cũng không biết chờ chi! Một hồi lâu, anh lên tiếng: “Em nói gì đi. Nếu không nói gì thì anh về đây và sẽ không đến nữa.” Rồi anh ra về, rồi tôi ngẩn ngơ nhìn theo. Đến khi anh rờ xe vespa đi mất dạng, tôi lo lắng và giận mình sao không mở miệng, không biết anh dọa, hay giận thiệt và sẽ không đến nữa. Tôi cũng thấy thích, mà anh đâu phải người xa lạ. Anh là bạn học cùng lớp với chị tôi ở trường Khải Định (một đạo có tên là Quốc Học), đã quen mặt lâu rồi. Anh người cao lớn, rảnh rỗi, rất đàn ông, type người tôi thích. Cả ngày hôm sau, tôi hỏi hộp không biết anh có trở lại không. Đến chiều, anh xuất hiện như thường lệ, ở lại ăn cơm chiều, nói năng vui vẻ như không có chuyện gì xảy ra!

Hồi ở Huế, khi còn là học sinh Quốc Học, anh và chị tôi học một lớp. Anh thường đến nhà chơi. Anh có thích chị tôi không thì cũng không ai biết vì anh không hề nói năng chi. Còn chị thì hay nấu cháo, nấu chè đãi bạn. Chị được tiếng hiền lành, thật thà, không biết làm điệu, e ấp khi đối mặt với con trai học cùng lớp. Một dạo sau thì chị lấy chồng, anh đi học đại học ở Sài Gòn. Lúc tôi vào Sài Gòn học đại học thì chị đã có hai con. Anh lâu lâu vẫn đến thăm. Một hôm anh đến chơi và than phiền là năm ni không về Huế ăn Tết được vì bị trục ở nhà thương. Chị tôi mau mắn mời anh đến ăn Tết với chúng tôi. Và chiều hôm ấy anh cứ ngồi lì, mặt trời tắt lâu rồi mà vẫn thấy anh không nhúc nhích. Em gái tôi mời anh ở lại dùng cơm. Anh mừng rỡ. Từ đó, chiều nào anh cũng đến chơi và ăn cơm tối cùng cả nhà. Sau chừng vài tuần, chú Thích tôi bảo:

“Chắc là anh L mét Tem (nick name của tôi) rồi.” Tôi ngu ngơ nói với chú (tuy vai chú nhưng nhỏ hơn tôi 3 tuổi): “Có thấy anh nói chi mô!” Và một tuần sau đó, sau khi ăn cơm tối, anh bảo: “Xuống đây anh nói chuyện này.” Tôi theo anh đi xuống lầu hai. Nhà chúng tôi ở trên lầu ba. Căn gác ở lầu hai đóng cửa im im hoài. Tôi chưa bao giờ thấy ai ra vào. Anh bảo tôi ngồi xuống bậc cấp của lầu hai và nói nhỏ: “Tự nhiên anh thấy lớn, anh thương.”

Chiều hôm sau, khi trở lại thì anh cười nói bình thường, không nhắc chuyện hôm trước nữa và tôi cũng tiếp chuyện anh bình thường nên anh cũng hiểu là tôi đã bằng lòng ‘date’ anh từ đó. Cả nhà cũng không bàn ra tán vào, chấp nhận sự có mặt của anh như một chuyện tự nhiên. Sau một tuần hơn, anh tiến thêm một bước. Anh mời đi ciné và rủ luôn hai đứa em tôi cùng đi vì anh biết tôi sẽ không chịu đi một mình. Lần thứ hai, anh rủ đi ciné nhưng không mời hai em nữa mà lại chọn một phim ma rất dễ sợ. Khi thấy tôi sợ quá, anh quàng tay ôm vai tôi, thì thầm: “Em sợ há?” Về sau, tôi mới hiểu ra là anh ma mãnh, chọn phim dễ sợ để có dịp ôm tôi! Hóa ra anh đã có sắp đặt trước. Và từ ngày ấy, chiều nào anh cũng ghé qua nhà, ăn cơm tối với cả nhà, trò chuyện cho đến 9 giờ là giờ tôi đi ngủ thì anh ra về. Tôi cứ tưởng anh về nhà học bài. Anh là sinh viên y khoa năm thứ năm. Chỉ mấy tháng sau, anh đề nghị làm đám cưới. Tôi thật bất ngờ vì được thương yêu, có bồ thì thích lắm nhưng chưa hề nghĩ đến cái chuyện người lớn ấy. Tôi ngớ ngẩn trả lời: “Thôi, để chờ em học xong, chờ anh ra trường hẳn hoi hay.” Anh nhìn vào mặt tôi: “Em ngu quá! Người yêu hỏi cưới mà thôi thôi!” và anh vẫn tiếp tục dự án cưới hỏi không lý đến câu trả lời ngớ ngẩn của tôi. Anh biết tôi hiền và rồi sẽ nghe lời anh. Tuy anh chỉ lớn hơn tôi một tuổi nhưng tôi thấy như anh người lớn lắm, lớn hơn nhiều tuổi lắm. Tôi ngu ngơ chưa biết sự đời, chưa bao giờ đi đâu một mình. Anh thì rời nhà đi học xa nhiều năm, phải tự lực cánh sinh nên khôn ngoan rành rõi. Hai mươi bảy năm sau, anh mới có dịp giải thích tại sao anh muốn “cưới liền tay” như vậy. Anh nói về “night life” của anh mà anh không thể ngờ là tôi không hề biết! Anh rất ‘popular’ với đám bạn anh và các

nàng. Anh học giỏi, nhảy đầm hay, đánh phé cao, tán phét tài, còn hát hay nữa! Nhiều hoa khôi Sài Thành mê lắm mà cô nào cũng muốn tìm cách chiếm đoạt. Nhưng anh khôn ngoan, rành đời nên không ai chài được anh. Anh nói sỡ dĩ anh muốn cưới ngay vì anh mang tiếng ăn chơi, sợ gia đình tôi ngại anh không thành thật thương yêu tôi. Thật sự, gia đình tôi cũng không ai biết gì nhiều về anh, chỉ biết anh con nhà tử tế, vợ người chú ruột anh là chị em bạn dì với ba tôi. Đêm nào, sau khi rời nhà tôi lúc 9 giờ là anh đến vũ trường với bạn đã đợi sẵn. Có đêm nhảy đầm suốt sáng, hết giờ giới nghiêm mới ra về. Không nhảy đầm thì anh đánh phé, hư lắm. Nếu biết, chắc tôi cũng sợ!

Về sau, chị tôi dọn ra riêng, ở sát căn nhà anh ở trọ với mấy người bạn y khoa, dãy nhà ở đằng sau chợ Trương Minh Giảng. Khi tôi đến thăm chị thì cũng thường ghé qua nhà anh. Những ngày sinh viên ấy đẹp như mơ. Cứ tưởng dòng đời sẽ êm đềm như thế mãi nhưng rồi tai họa đến, mà tai họa là tại tôi ngu mà anh tưởng tôi khôn, hai bên không hiểu nhau! Hồi ấy, tôi hiểu lầm và giận lắm, nhất định chia tay. Khóc một đêm đã đời, tôi viết thư từ giã, nhờ cậu em đem gởi anh với cặp kính mát anh mới tặng.

Quả là số mệnh. Hai mươi bảy năm sau tôi mới hiểu con người của anh và anh mới biết hết cái ngu ngơ của tôi! Cũng còn may là chúng tôi còn duyên, còn nợ nên được tái ngộ sau hai mươi bảy năm dài.

Bây giờ nhìn lại, tôi trân trọng, thương nhớ những kỷ niệm êm đềm trước khi chia tay. Khi mới date được ít lâu, hai em tôi cùng thi Tú Tài Một thì phải. Em trai tôi, thằng út, thi nhảy nên cô chị rất lo lắng! Anh đến chở tôi đi xem bảng ở trường Gia Long. Trời hơi mưa, tôi vội với cái áo mưa của chị dâu ở phòng khách và theo anh xuống đường. Hồi ấy nhà còn ở trên lầu ba, đường Cống Quỳnh. Cái áo mưa kiểu mới anh tôi mua ở Nhật rất đẹp. Tôi ngồi để hai chân một bên, ôm hờ cái vành yên xe. Mới đi đến ngã tư, tôi cảm thấy bị tụt dần xuống đường theo cái áo mưa. Anh đi chậm lại rồi từ từ ngừng xe. Anh biết ngừng xe ngay là tôi sẽ rớt liền! Anh la hoảng:

“Em ôm anh thật kỹ, rớt xuống chết là anh khóc đó.” Tôi cũng sợ lắm nên lần này ôm anh cẩn thận. Và từ đó thì không điệu dàng ngồi để hai chân một bên nữa. Anh nói ít khi anh chịu ngồi sau cho bạn chở vì nhiều xù đầu tóc không được thơm tho, ngồi sau thì lãnh đủ! Tóc anh thì lúc nào cũng bồng bênh sạch sẽ, người ngồi sau không phải chịu khổ. Chúng tôi đến trường Gia Long, chen chân xem hai em có dính tên trên bảng vàng không thì may quá, hai cô cậu cùng đậu.

Một hôm anh đến nhà, hỏi thím tôi có nói gì không (chú thím và mấy em ở Huế vào, tạm ở với chúng tôi), rồi anh kể rằng anh mệt, đang nằm nhà thì có một cô bạn cũ đến thăm. Lúc đưa cô ra đến chợ Trương Minh Giảng thì gặp thím tôi đi chợ. Anh sợ thím về nhà có nói năng gì chẳng khi thấy anh đi với một cô nên anh đến kể với tôi trước và hỏi tôi có ghen không. Tôi không ghen vì tôi tin anh. Tôi nghĩ nếu anh thích cô ấy thì đã không đến với tôi vì anh quen cô ấy lâu rồi! Trong lòng tôi rất phục thím vì thím không hề đã động chuyện gặp anh đi với một cô.

Sau này, khi nhà đã dọn về Cư Xá Nông Tín đường Trương Minh Ký, một buổi chiều anh đến rồi nói tối nay tụi bạn rủ đi chơi mà anh hết tiền. Tôi lưỡng lự lấy tiền đưa mà không hỏi han. Anh rất ấn tượng việc tôi mau mắn đưa tiền cho anh đi chơi mà không một lời hạch hỏi, còn tươi cười nói đi chơi không có tiền thì buồn chết, và chúc anh đi chơi vui. Thật ra, anh muốn thử xem phản ứng của tôi thôi chứ anh không hề thiếu tiền. Tôi đâu biết Ba anh gửi cả trăm ngàn cho thím anh, là cô họ của tôi. Cần tiền, anh chỉ việc đến nhà thím lấy. Thế là anh tưởng tôi mưu cao, giả vờ “quân tử”, không thèm tra cứu việc đi chơi của anh. Nhưng mà lòng tôi rất thật, muốn anh đi chơi với bạn cho vui. Mà sao anh lại muốn thử thách tôi, một con bé thật thà ngốc nghếch mà anh lại tưởng khôn ngoan đáo để, và bắt đầu sự hiểu lầm lớn về phần anh, anh cứ tưởng tôi “cao tay ấn.” Ôi số mệnh!

Một ngày nọ, anh bệnh phải nằm nhà. Tôi ghé chợ mua cam, cho anh ăn và bắt anh hứa không được tham dự “party” ở

Cư Xá Minh Mạng tối hôm ấy. Cư Xá Minh Mạng là nơi anh ở trọ nhiều năm và là nơi hội họp vui chơi của khối sinh viên thời ấy. Hai em tôi cho biết sẽ có party ở Cư Xá, và chúng cũng sẽ tham dự. Ngày mai lại, em tôi mách có gặp anh L. Tôi giận quá, đùng đùng đến nhà anh. Anh chưa được khỏe lắm nên vẫn nằm nhà. Tôi hỏi sao anh không giữ lời hứa. Tôi muốn anh ở nhà vì sợ anh mệt chứ không phải không muốn cho anh đi chơi. Anh phân bua: “Khổ quá, anh bảo anh đã hứa với em sẽ không tham dự mà thằng D lôi anh dậy, chích cho anh một mũi thuốc rồi kéo đi. Chúng nó bảo chưa gì mà đã sợ vợ quá vậy. Party mà không có thằng L là mất vui. Tôi chắc anh không muốn mang tiếng sợ vợ chưa cưới nên không có chọn lựa nào khác, phải đi chơi! Thôi thì cũng nên thông cảm!”

Tôi còn nhớ hè năm ấy tôi theo đoàn Thanh Niên Thiện Chí về công tác ở Huế. Anh đem một gói hạt sen biếu tôi đem đến nhà cho bố mẹ anh ở An Cựu cùng với một lá thơ và bảo: “Trong thơ anh viết là anh muốn cưới cô này làm vợ.” Tôi sợ quá, đâu dám tự mình đến nhà ông bà, phải nhờ chú Thích. Khi tôi ở Huế vào, anh cười nói anh biết là tôi gan thỏ không dám tự mình đem thư đến. Rồi anh tâm sự rằng anh muốn xin vào quân y để có lương, mới lo việc cưới vợ được thì ba anh rầy bảo muốn cưới vợ trước khi ra trường thì ba cũng nuôi được cả hai đứa đi học, không cần vào quân y. Và cứ thế, những ngày tháng hạnh phúc trôi mau cho đến ngày xảy ra vụ hiêu lâm lớn và tôi nhất định chia tay mà anh thì cũng tự ái nên cũng lắm lý không năn nỉ. “Tình nghĩa đôi ta có thể thôi” là đoạn kết buồn của một mối tình thơ mộng!

Hoàng Thị Quỳnh Hoa

